

QUYẾT ĐỊNH

**hợp nhất Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Đảng ủy
Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng ủy Khối các cơ quan
và doanh nghiệp tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy;
- Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về *“Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”*;
- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 71-KH/TU, ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*;

TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hợp nhất Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy *từ ngày 02/5/2019*.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức bộ máy Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh như sau:

- Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh có 83 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy được hợp nhất từ Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh *(có danh sách kèm theo)*.

- Số lượng Ban Chấp hành gồm 27 đồng chí (chuyên trách 14, kiêm nhiệm 13); trong đó: Ban Thường vụ 07 đồng chí (Bí thư và 02 Phó Bí thư Đảng ủy).

- Số lượng Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 05 đồng chí; trong đó: Chủ nhiệm, 01 Phó Chủ nhiệm, 02 Ủy viên chuyên trách và 01 Ủy viên kiêm chức (Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối).

- Có 04 cơ quan tham mưu, giúp việc và 02 đoàn thể khối trực thuộc Đảng ủy Khối, gồm: Văn phòng, Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Đoàn Khối và Hội Cựu Chiến binh Khối.

- Về biên chế: Biên chế chuyên trách cơ quan Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là 29 người.

Điều 3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh có trách nhiệm:

- Phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác, bảo đảm kinh phí hoạt động của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

- Tiến hành sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức theo đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm đảm bảo tinh giản biên chế và giải quyết chính sách cho cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp thực hiện đúng yêu cầu, nội dung của Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 18/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Ngô Chí Cường



DANH SÁCH
Các chi, đảng ủy cơ sở

(Kèm theo Quyết định số 4501-QĐ/TU, ngày 18/4/2019 của Tỉnh ủy)

I- LOẠI HÌNH CƠ QUAN

1. Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy
2. Chi bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
3. Chi bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
4. Chi bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy
5. Chi bộ Cơ quan Đảng ủy Khối
6. Chi bộ Ban Dân vận Tỉnh ủy
7. Chi bộ Liên đoàn Lao động
8. Chi bộ Thanh tra tỉnh
9. Chi bộ Trường Cao đẳng nghề
10. Chi bộ Cơ quan Tỉnh đoàn
11. Chi bộ Hội Luật gia
12. Chi bộ Hội Đông Y
13. Chi bộ Trường Cao đẳng Y tế
14. Chi bộ Báo Trà Vinh
15. Chi bộ Hội Văn học Nghệ thuật
16. Chi bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ
17. Chi bộ Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp
18. Chi bộ Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông
19. Chi bộ Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn
20. Chi bộ Hội Chữ thập đỏ tỉnh
21. Chi bộ Ban Dân tộc tỉnh
22. Chi bộ Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
23. Chi bộ Sở Tư pháp
24. Chi bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh
25. Chi bộ Cục Thống kê tỉnh
26. Chi bộ Tòa án nhân dân tỉnh
27. Chi bộ Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh

28. Chi bộ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh
29. Chi bộ Hội Nông dân tỉnh
30. Chi bộ Hội Cựu chiến binh tỉnh
31. Chi bộ Ban Nội chính Tỉnh ủy
32. Chi bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh
33. Chi bộ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Trà Vinh
34. Đảng bộ Kho bạc Nhà nước tỉnh Trà Vinh
35. Đảng bộ Sở Khoa học và Công nghệ
36. Đảng bộ Sở Thông tin và Truyền thông
37. Đảng bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
38. Đảng bộ Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
39. Đảng bộ Sở Nội vụ
40. Đảng bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
41. Đảng bộ Sở Công Thương
42. Đảng bộ Sở Y tế
43. Đảng bộ Đài Phát thanh và Truyền hình
44. Đảng bộ Bảo hiểm Xã hội tỉnh
45. Đảng bộ Trường Đại học Trà Vinh
46. Đảng bộ Sở Tài chính
47. Đảng bộ Trường Chính trị
48. Đảng bộ Sở Giao thông Vận tải
49. Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường
50. Đảng bộ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
51. Đảng bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư
52. Đảng bộ Sở Xây dựng
53. Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo
54. Đảng bộ Cục thuế tỉnh
55. Đảng bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
56. Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh
57. Đảng ủy Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh
58. Đảng ủy Cục Quản lý thị trường

II- LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

* Tổ chức cơ sở Đảng loại hình doanh nghiệp 100% vốn nhà nước

1. Đảng ủy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Trà Vinh

2. Đảng ủy Công ty Điện lực Trà Vinh

3. Đảng ủy Viễn Thông

4. Đảng ủy Bưu điện

5. Đảng ủy Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh

6. Chi bộ Ngân hàng hợp tác xã - CN Trà Vinh

7. Chi bộ Ngân hàng Chính sách Xã hội

* Tổ chức cơ sở Đảng loại hình doanh nghiệp có vốn nhà nước trên 50%

1. Đảng ủy Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh

2. Đảng ủy Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển - CN Trà Vinh

3. Đảng ủy Công ty Cổ phần Công trình Đô thị

4. Chi bộ Công ty Bảo Minh

5. Chi bộ Ngân hàng TMCP Công thương - CN Trà Vinh

6. Chi bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương CN Trà Vinh

7. Chi bộ Công ty Bảo Việt Trà Vinh

8. Chi bộ Công ty Xăng dầu

9. Chi bộ Công ty Bảo Việt Nhân thọ

* Tổ chức cơ sở Đảng loại hình doanh nghiệp có vốn nhà nước từ 50% trở xuống

1. Đảng ủy Công ty Cổ phần Trà Bắc

* Tổ chức cơ sở Đảng loại hình doanh nghiệp tư nhân

1. Đảng ủy Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn

2. Đảng ủy Công ty Cổ phần Thủy sản Cửu Long

3. Đảng ủy Công ty Cổ phần Dược phẩm TV - Pharm

4. Chi bộ Công ty Cổ phần Du lịch Trà Vinh

5. Chi bộ Công ty Cổ phần Vận tải Trà Vinh

6. Chi bộ Công ty Cổ phần Văn hóa Tổng hợp

7. Chi bộ công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp

8. Chi bộ Công ty TNHH May Hồng Việt

Ghi chú: Tổng số **83** tổ chức cơ sở đảng, trong đó:

+ Loại hình cơ quan: Có 58 tổ chức cơ sở đảng.

+ Loại hình doanh nghiệp: Có 25 tổ chức cơ sở đảng

11

11